TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2023/HS-ST
Ngày: 10-01-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Văn Dựa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nguyên.

2/ Ông Phạm Văn Tuyền.

Thư ký phiên toà: Ông Quách Minh Tuyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Đang – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 267/2022/TLST/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 287/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn D** (Nguyễn Văn H); giới tính: Nam; sinh năm 1969, tại tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 29/11 đường Liên Tỉnh A, phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; họ tên cha: Đỗ Văn T (chết); họ tên mẹ: Huỳnh Thị T1 (chết); hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án:

- Ngày 07/3/1997 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt của 02 tội là 42 tháng tù giam. sau đó bị cáo kháng cáo. đến ngày 10/8/1996 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, tuyên y án sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt phạt tù vào ngày 02/3/1999.

- Ngày 06/5/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 13 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng chất ma túy", tổng hợp hình phạt của 02 tội là 17 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/12/2011.

- Ngày 18/7/2014, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, tuyên y án sơ thẩm số 141/2014/HSST ngày 16/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù về tội "Cướp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/10/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 14/6/1987, bị Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, bị xử lý cưỡng bức lao động 12 tháng.

- Ngày 24/5/1988, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 26 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản công dân" và 10 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tổng hợp hình phạt của 02 tội là 36 tháng tù giam. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/11/1990.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 07/10/2021 (có mặt).

Bị hại: Bà Hoàng Hải Y, sinh năm: 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 17 đường số 7, KDC ấp A, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi ngĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Phương T2, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Hòa Bình, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn D là đối tượng sống lang thang tại khu vực xã Phong Phú, huyện Bình Chánh. Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/10/2021, D đi bộ lòng vòng trong khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh. Khi đến trước nhà của chị Hoàng Hải Y tại số 17 đường số 17, tổ 13, Khu dân cư, ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh thì phát hiện xe mô tô hiệu Atila biển số 60R3-0924 của chị Y dựng trong sân nhà và không có người trông coi nên D nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô này đem bán lấy tiền tiêu xài. D trèo qua tường rào, đột nhập vào bên trong sân thì thấy trên ổ khóa công tắc của xe mô tô có sẵn chìa khóa, còn cửa cổng trước nhà không khóa nên D mở cổng dắt xe ra ngoài nổ máy xe tẩu thoát. Cùng thời gian này, chị Y ở trong nhà nghe có tiếng cổng mở ra và tiếng xe mô tô nổ máy chạy đi nhưng do chỉ có một mình nên chị Y không dám đi ra ngoài kiểm tra. Sau khi D điều khiển xe chạy đi, chị Y đi ra kiểm tra thì phát hiện xe mô tô biển số 60R3-0924 đã bị mất. Do trên xe mô tô biển số 60R3-

0924 có gắn định vị nên chị Y nhờ người thân là anh Nguyễn Bá Trình đi tìm. Đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, anh Trình phát hiện D đang điều khiển xe trên tại đường số 10, khu dân cư ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh nên bắt giữ D cùng tang vật giao công an xã Phong Phú, huyện Bình Chánh. Công an xã Phong Phú lập hồ sơ ban đầu rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra xử lý.

Theo kết luận định giá tài sản số 2340/ HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 14/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: 01 xe mô tô hiệu Atila biển số 60R3-0924 mà Đỗ Văn D chiếm đoạt trị giá 5.600.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ được gồm: 01 áo khoác màu đỏ có ghi chữ Goviet đã qua sử dụng, 01 quần dài nam màu xanh dương đã qua sử dụng thu giữ của D. Riêng xe mô tô hiệu Atila biển số 60R3-0924 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Hoàng Hải Y (BL: 178).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thì bị cáo Đỗ Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 231/CT – VKS ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đỗ Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g, Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D từ 05 năm đến 06 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị hại Hoàng Hải Y đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Văn D tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 74 - 84); phù hợp với lời khai của bị hại bà Hoàng Hải Y (BL: 85-86) phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án; vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai; bản ảnh hiện trường, kết quả định giá tài sản…cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 06/10/2021, bị cáo Đỗ Văn D đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Atila biển số 60R3-0924 của bà Hoàng Hải Y tại nhà số 17, đường số 7, tổ 13, khu dân cư, ấp 5, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh. Giá trị tài sản mà bị cáo Đỗ Văn D trộm cắp là 5.600.000 đồng. (Theo kết luận định giá tài sản số 2340/ HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 14/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Chánh).

Với những tình tiết được chứng minh trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Văn D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tuy nhiên, bị cáo Đỗ Văn D có 03 (ba) tiền án chưa được xóa án tích mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được qui định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích phạm tội là muốn có tiền tiêu xài cho bản thân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bản tính tham lam, biếng lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, tạo tâm lý hoang mang cho nhân dân. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc đến các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và đã tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại các điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Hải Y đã nhận lại tài sản chị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Atila biển số 60R3-0924 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh đã trả lại cho bị hại Hoàng Hải Y (BL 178), nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 quần dài nam màu xanh dương đã qua sử dụng, 01 áo khoác màu đỏ có ghi chữ Goviet đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo nhưng bị cáo từ chối nhận lại, hiện tài sản này không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

∗ Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

∗ Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

∗ Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2021.

∗ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 quần dài nam màu xanh dương đã qua sử dụng, 01 áo khoác màu đỏ có ghi chữ Goviet đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng được lập vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 21/11/2022 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

∗ Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

∗ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Dựa

